TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2026/HS-ST
Ngày: 26-01-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Dung
Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh Tú, Thư ký viên - Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:* Bà Trần Thị Hoà Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 08/2026/TB – TA ngày 20/01/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HÀN THỊ TỐ Q** (tên gọi khác: B), sinh năm 1999, tại tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Khu phố B - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Cha: Hàn D, sinh năm 1956; Nghề nghiệp: lao động tự do. Mẹ: Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1966 (đã chết); Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 12/8/2025, UBND phường P, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm tại Quyết định số 554.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 13/8/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh L *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 12/8/2025, Đồn Biên phòng T phối hợp với Đội đặc nhiệm phòng, chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng tỉnh L và Công an phường P đi tuần tra đến trước cửa hàng T1 có địa chỉ số A đường L thuộc khu phố F, phường P, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện Hàn Thị Tố Q có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong lòng bàn tay trái của Q có 02 gói nhựa màu trắng được hàn kín một đầu và một đầu có khóa đóng, bên trong gói nhựa có chứa chất rắn màu trắng nên Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa Q về trụ sở làm việc. Tại đây, Q khai nhận 02 gói nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng bị thu giữ là ma túy đá, Q mua của đối tượng tên N (không rõ nhân thân) về để sử dụng. (Bút lục số 27-29, 60-62)

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Q:

+ 01 gói nhựa màu trắng được hàn kín một đầu và một đầu có khóa đóng, kích thước (4,2 x 07)cm (ký hiệu M1 khi giám định)

+ 01 gói nhựa màu trắng được hàn kín một đầu và một đầu có khóa đóng, kích thước (5,5 x 8,3)cm (ký hiệu M2 khi giám định)

Tại Kết luận giám định số 272 ngày 19/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sụ Công an tỉnh L kết luận: (Bút lục số 27)

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 2,9180gam là Methamphetamine.

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,0145gam là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: 01 gói nhựa màu trắng, kích thước (4,2 x 07)cm được hàn kín, một đầu khóa kéo và 2,8917gam M1 còn lại sau giám định và 01 gói nhựa màu trắng, kích thước (5,5 x 8,3)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo và 0,9920gam M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 272.

VKSND Khu vực 10 – Lâm Đồng đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng THADS Khu vực 10 Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 14-12-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Hàn Thị Tố Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Hàn Thị Tố Q phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".* Xử phạt Hàn

Thị Tố Q 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng.

Không ai tranh luận gì thêm.

Về lời nói sau cùng, các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Lúc 22 giờ 00 phút ngày 12/8/2025, tại trước cửa hàng T1 ở địa chỉ số A đường L thuộc khu phố F, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Hàn Thị Tố Q có hành vi cất giữ trái phép 3,9325gam Methamphetamine nhằm để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 272 ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 2,9180gam là Methamphetamine. Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,0145gam là Methamphetamine. Không có ai có ý kiến gì về kết luận nêu trên.

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma tuý và hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với mục đích sử dụng với định lượng 3,9325gam Methamphetamine nên đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng

nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy: Cần thiết phải áp dụng cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tưng xứng, phù hợp với mức độ vi phạm của bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma tuý là chất Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép. Số ma tuý còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng hợp pháp nên tịch thu tiêu huỷ: 01 gói nhựa màu trắng, kích thước (4,2 x 07)cm được hàn kín, một đầu khóa kéo và 2,8917 gam M1 còn lại sau giám định và 01 gói nhựa màu trắng, kích thước (5,5 x 8,3)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo và 0,9920 gam M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 272.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên N - người bán ma tuý cho Q đến nay không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xác minh xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Hàn Thị Tố Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hàn Thị Tố Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Xử phạt: Bị cáo Hàn Thị Tố Q **03 (ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nhựa màu trắng, kích thước (4,2 x 07)cm được hàn kín, một đầu khóa kéo và 2,8917gam M1 còn lại sau giám định và 01 gói nhựa màu trắng, kích thước (5,5 x 8,3)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo và 0,9920gam M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 272.

(Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 theo quyết định chuyển vật chứng số 22 /QĐ-VKS-HS ngày 14/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và biên bản giao vật chứng ngày 26/01/2026).

4. Về án phí: Bị cáo Hàn Thị Tố Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(26/01/2026)*.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TAND KHU VỰC 10

JNA260126.TL.QDBA 255

Đặng Thị Lài.